TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 204/2022/HS-ST
Ngày: 30 – 12 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Lý

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Thiện Lợi

2. Ông Vũ Tiến Thịnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 181/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Tiến N, sinh ngày 14/11/1990; Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, thành phố T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Dương Văn M và bà Vũ Thị H; Có vợ là Trần Thị V và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25QĐ/XPVPHC ngày 20/8/2010 của Công an thành phố T xử phạt tiền về hành vi mua ma túy để sử dụng, đã nộp tiền ngày 17/10/2010.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24QĐ/XPVPHC ngày 12/10/2010 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh T xử phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp tiền ngày 12/10/2010.

Quyết định 4618/QĐ-CT ngày 25/10/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố T, trong thời hạn 12 tháng do nghiện ma túy, chấp hành xong ngày 25/10/2012.

Bị tạm giữ từ ngày 12/9/2022 đến ngày 15/9/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (Có mặt)

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Dương Ngọc H1, sinh năm 1985. (Vắng mặt)

Trú tại: Số nhà 10, đường L, tổ 05, phường B, thành phố T, tỉnh T.

+ Anh Hoàng Trọng N1, sinh năm 1986. (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn H2, xã N2, huyện V1, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/9/2022, Dương Tiến N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-trắng, biển số 17B1-304.61 đi từ nhà đến khu vực khu công nghiệp N3 thuộc phường T1, thành phố T, tỉnh T với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi N gặp và mua của một người nam giới khoảng 20 tuổi, không biết tên và địa chỉ 200.000 đồng được một gói ma túy. N nhận gói ma túy, cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi N đi đến khu vực đường liên xã thuộc tổ 01, phường H3, thành phố T, tỉnh T thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Bình yêu cầu dừng lại để kiểm tra vì nghi có biểu hiện liên quan đến ma túy. Trước sự chứng kiến của anh Dương Ngọc H1 và anh Hoàng Trọng N1, N tự giác đưa từ lòng bàn tay trái của mình ra giao nộp cho tổ công tác một gói được gói bằng giấy bạc màu trắng và khai nhận đó là ma túy của N mua về để sử dụng cho bản thân, kiểm tra người N thu tại túi quần bên trái N đang mặc 01 điện thoại di động OPPO màu hồng, thu tại túi quần bên phải của N 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Dương Tiến N, kiểm tra xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-trắng, biển số 17B1-304.61 do N điều khiển không phát hiện, thu giữ gì. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bản kết luận giám định số 358/KL-KTHS(MT) ngày 13/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "Mẫu vật quản lý của Dương Tiến N gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,1595 gam (không phẩy một nghìn năm trăm chín mươi lăm gam).

Bản Cáo trạng số 196/CT-VKSTPTB ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Dương Tiến N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Tiến N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Tiến N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Dương Tiến N mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì bên ngoài ghi số 358/KL-KTHS(MT).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, 01 ví giả da màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Dương Tiến N, nhưng quản lý điện thoại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Dương Tiến N nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Dương Tiến N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 12/9/2022, tại khu vực đường liên xã thuộc tổ 01, phường H3, thành phố T, tỉnh T, Dương Tiến N đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1595 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

Hành vi của Dương Tiến N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, ma túy là loại chất gây nghiện gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, là nguyên nhân phá hoại hạnh phúc của bao gia đình và còn phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, có nhân thân xấu, bị cáo có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố đối với bị cáo Dương Tiến N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có công việc ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số ma túy thu giữ của bị cáo Dương Tiến N còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, 01 ví giả da màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Dương Tiến N là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-trắng, biển số 17B1-304.61, là tài sản chung của N và vợ là chị Trần Thị V, sinh năm 1994, trú tại thôn C, xã Đ, thành phố T, tỉnh T. Chị Vân sử dụng xe mô tô trên để đi làm và đưa đón con đi học hàng ngày. Ngày 12/9/2022, chị Vân không biết việc N sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy. Ngày 10/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại xe mô tô cho chị Trần Thị V.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Dương Tiến N khai mua ma túy của một người nam giới khoảng 20 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực khu công nghiệp N3 thuộc phường T1, thành phố T, tỉnh T nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự, Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Tiến N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Tiến N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 12/9/2022).

3.Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của Dương Tiến N hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì, bên ngoài ghi số 358/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, 01 ví giả da màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Dương Tiến N.

(Vật chứng, tài sản trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/11/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Dương Tiến N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/12/2022.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lý